**PHẦN 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG**

**BÀI 1. MÔN ĐỊA LÍ VỚI ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP**

**CHO HỌC SINH**

\* Hãy kể tên một số nghề nghiệp/ngành học mà em biết có liên quan đến kiến thức địa lí?

**BÀI 2. SỬ DỤNG BẢN ĐỒ**

**Câu 1. Phương pháp kí hiệu dùng để biểu hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm**

A. phân bố theo luồng di chuyển. B. phân bố phân tán, lẻ tẻ.

C. phân bố theo điểm. D. phân bố thanh từng vùng.

**Câu 2. Trong các đối tượng địa lí dưới đây đối tượng nào được thể hiện bằng phương pháp kí hiệu trên bản đồ?**

A. Đường giao thông. B. Mỏ khoáng sản.

C. Sự phân bố dân cư. D. Lượng khách du lịch tới.

**Câu 3. Theo quy ước ký hiệu dùng để thể hiện đối tượng địa lí sẽ được đặt ở vị trí như thế nào trên bản đồ**

A. Đặt vào đúng vị trí của đối tượng địa lí.

B. Đặt phía dưới vị trí của đối tượng địa lí.

C. Đặt bên trái vị trí của đối tượng địa lí.

D. Đặt bên phải vị trí của đối tượng địa lí.

**Câu 4. Phương pháp kí hiệu không chỉ xác định vị trí của đối tượng địa lý mà còn thể hiện được**

A. khối lượng cũng như tốc độ di chuyển của đối tượng địa lí.

B. số lượng, quy mô, chất lượng của đối tượng địa lí.

C. giá trị tổng cộng của đối tượng địa lí.

D. hướng di chuyển của đối tượng địa lí.

**Câu 5. Trên bản đồ, khi thể hiện mỏ sắt người ta dùng kí hiệu Δ , đây là dạng ký hiệu nào?**

A. Kí hiệu tập thể. B. Kí hiệu chữ.

C. Kí hiệu tượng hình. D. Kí hiệu hình học.

**Câu 6. Trong phương pháp kí hiệu, để phân biệt cùng một loại đối tượng địa lý nhưng khác nhau về chất lượng, người ta cùng sử dụng một loại kí hiệu nhưng khác nhau về**

A. màu sắc. B. diện tích (độ to nhỏ). C. nét vẽ. D. cả ba cách trên.

**Câu 7. Phương pháp đường chuyển động được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm phân bố theo những điểm cụ thể**

A. phân bố theo những điểm cụ thể. B. phân bố theo luồng di chuyển.

C. phân bố phân tán, lẻ tẻ. D. phân bố thành từng vùng.

**Câu 8. Trên trên bản đồ kinh tế xã hội các đối tượng địa lí nào dưới đây không được thể hiện bằng phương pháp đường chuyển động?**

A. Đường giao thông đường sắt, đường ô tô, đường hàng không.

B. Các luồng di dân.

C. Đường ranh giới giữa các vùng các địa phương.

D. dòng biển.

**Câu 9. Trên bản đồ tự nhiên các đối tượng địa lí nào dưới đây được thể hiện bằng phương pháp đường chuyển động?**

A. Đường biên giới, đường bờ biển. B. Các dòng sông, các dãy núi.

C. Hướng gió. D. Tất cả đều đúng.

**Câu 10. Trong phương pháp đường chuyển động để thể hiện sự khác nhau về khối lượng hoặc tốc độ di chuyển của cùng một loại đối tượng địa lí người ta sử dụng**

A. các mũi tên dài - ngắn hoặc dày – mảnh khác nhau.

B. các mũi tên có màu sắc khác nhau.

C. các mũi tên của đường nét khác nhau.

D. cả ba cách trên.

**Câu 11. Phương pháp chấm điểm được dùng để thể hiện các đối tượng địa lý**

A. phân bố thành vùng. B. phân bố theo luồng di chuyển.

C. phân bố theo những địa điểm cụ thể. D. phân bố phân tán trong không gian.

**Câu 12. Trong phương pháp bản đồ biểu đồ để thể hiện giá trị tổng cộng của một đối tượng địa lí trên các đơn vị lãnh thổ người ta dùng cách**

A. đặt các kí hiệu vào phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

B. đặt các biểu đồ vào phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

C. đặt các điểm chấm và phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

D. khoanh vùng các đơn vị lãnh thổ đó.

**Câu 13. Để thể hiện các mỏ khoáng sản trên bản đồ người ta thường dùng**

A. phương pháp kí hiệu. B. phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

C. phương pháp chấm điểm. D. phương pháp bản đồ - biểu đồ.

**Câu 14. Để thể hiện sự phân bố dân cư trên bản đồ, người ta thường dùng**

A. phương pháp lí hiệu. B. phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

C. phương pháp chấm điểm. D. phương pháp bản đồ - biểu đồ.

**Câu 15. Để thể hiện sự phân bố lương mưa trung bình năm trên nước ta, người ta thường dùng**

A. phương pháp kí hiệu. B. phương pháp chấm điểm.

C. phương pháp bản đồ - biểu đồ. D. phương pháp khoanh vùng.

**Câu 16. Để thể hiện lượng mưa trung bình các năm tháng trong năm hoặc nhiệt độ trung bình các tháng trong năm ở các địa phương người ta thường dùng**

A. phương pháp kí hiệu B. phương pháp kí hiệu đường chuyển động

C. phương pháp bản đồ biểu đồ D. phương pháp khoanh vùng

**Câu 17. Phương pháp khoanh vùng được dùng để thể hiện các đối tượng địa lý**

A. phân bố tập trung, phổ biến trên một không gian lãnh thổ nhất định.

B. phân bố theo luồng di chuyển.

C. phân bố theo những địa điểm cụ thể.

D. phân bố phân tán trong không gian.

**Câu 19. Để thể hiện sự phân bố các thảm thực vật, các nhóm đất,… người ta sử dụng phương pháp biểu hiện nào trên bản đồ?**

A. Phương pháp khoanh vùng. B. Phương pháp kí hiệu.

C. Phương pháp chấm điểm. D. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

**Câu 20. Để thể hiện số lượng gia súc, gia cầm của các tỉnh ở nước ta người ta thường dùng phương pháp nào dưới đây?**

A. Phương pháp kí hiệu.

B. Phương pháp chấm điểm.

C. Phương pháp bản đồ – biểu đồ.

D. Phương pháp vùng phân bố.

**Câu 21. Quan sát hình sau: Kinh tế Đồng bằng sông Hồng**

Map

Description automatically generated

**Hãy cho biết, phương pháp chủ yếu biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ trên là gì?**

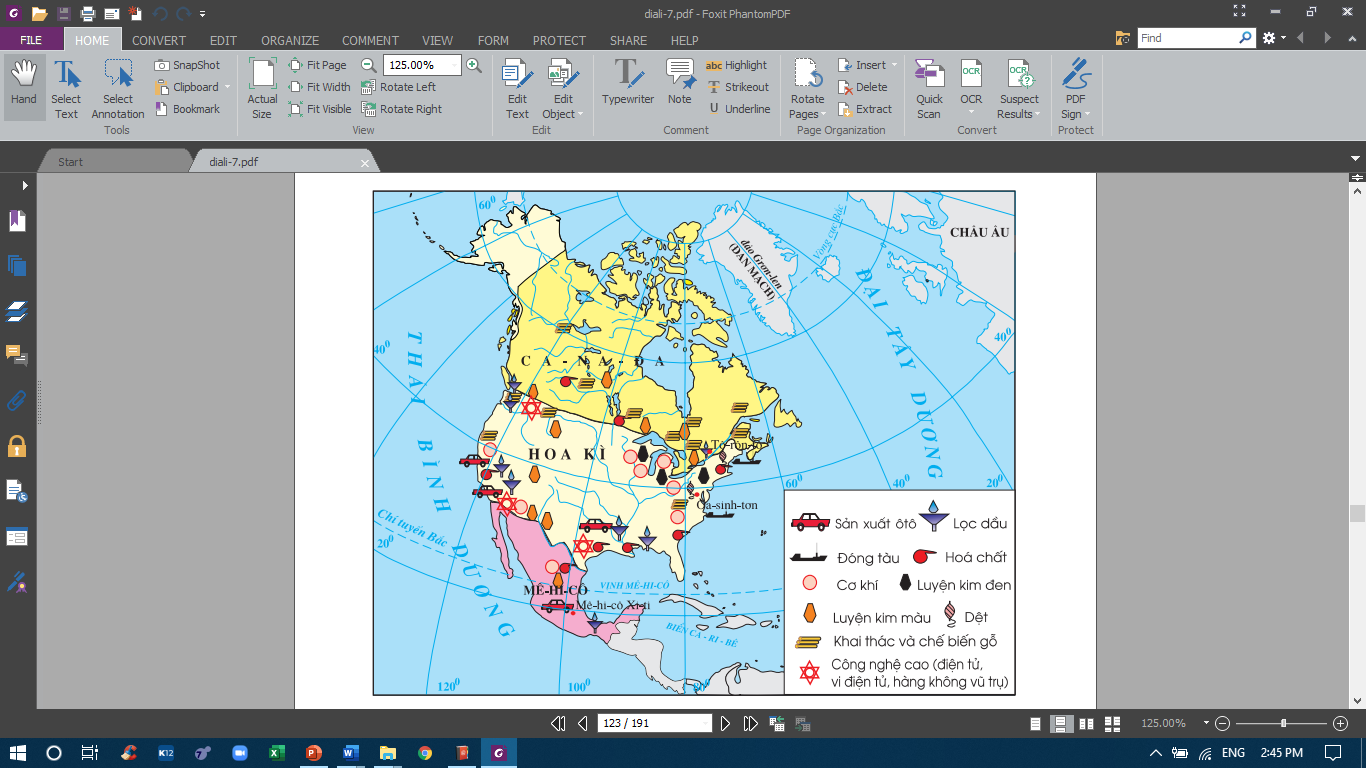
A. Phương pháp kí hiệu.

B. Phương pháp bản đồ - biểu đồ.

C. Phương pháp chấm điểm.

D. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

**Câu 22. Quan sát hình sau: Công nghiệp Bắc Mĩ**



**Hãy cho biết, phương pháp chủ yếu biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ trên là gì?**

A. Phương pháp kí hiệu.

B. Phương pháp bản đồ - biểu đồ.

C. Phương pháp chấm điểm.

D. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

**Câu 23. Quan sát hình sau:. Các dòng biển trên thế giới**

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**Hãy cho biết, phương pháp chủ yếu biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ trên là gì?**

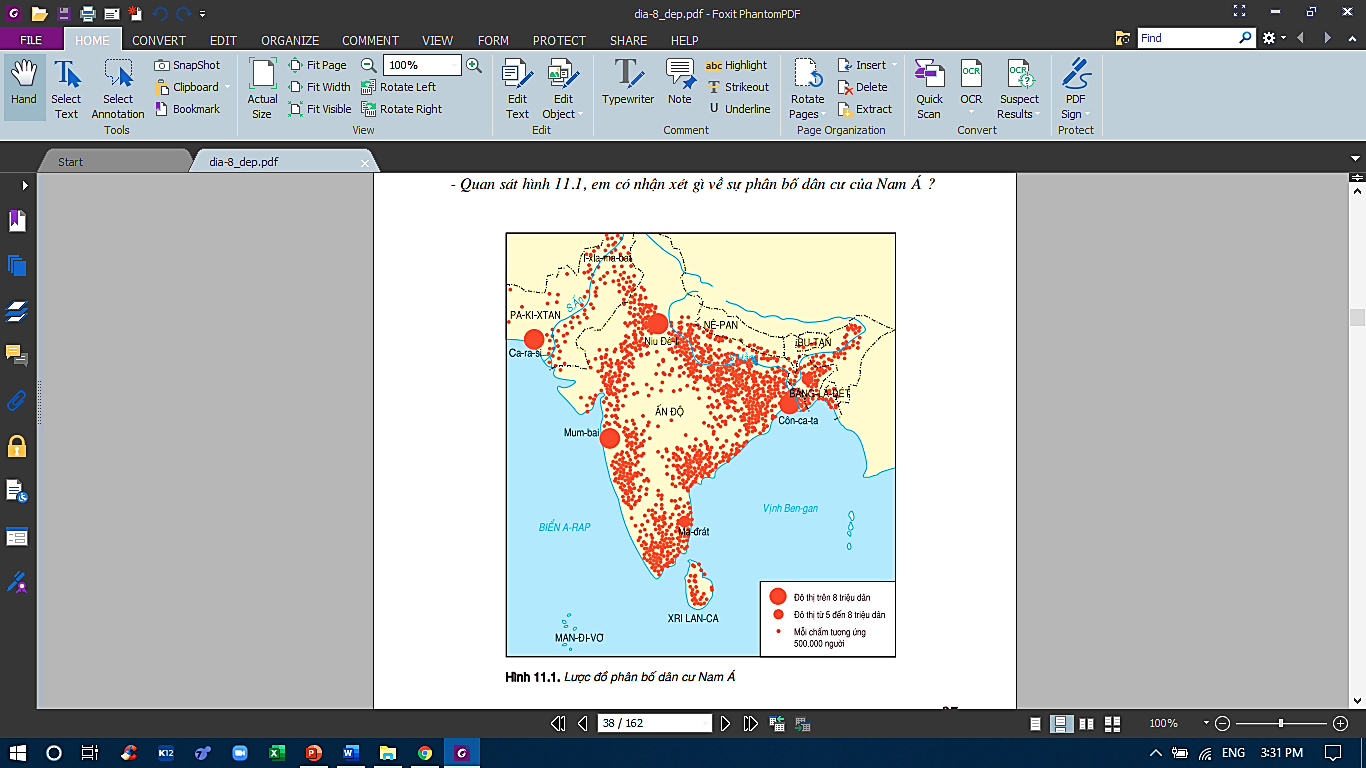
A. Phương pháp kí hiệu.

B. Phương pháp bản đồ - biểu đồ.

C. Phương pháp chấm điểm.

D. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

**Câu 24. Quan sát hình sau: Lược đồ phân bố dân cư khu vực Nam Á**



**Hãy cho biết, phương pháp chủ yếu biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ trên là gì?**

A. Phương pháp chấm điểm và kí hiệu.

B. Phương pháp bản đồ - biểu đồ và kí hiệu.

C. Phương pháp kí hiệu và đường chuyển động..

D. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động và chấm điểm.

**Câu 25. Để tìm hiểu về chế độ nước ta của một con sông, cần phải sử dụng bản đồ nào?**

A. Bản đồ khí hậu. B. Bản đồ địa hình.

C. Bản đồ địa chất. D. Bản đồ nông nghiệp.

Câu 26. Loại bản đồ nào dưới đây thường xuyên được sử dụng trong quân sự?

A. Bản đồ dân cư. B. Bản đồ khí hậu.

C. Bản đồ địa hình. D. Bản đồ nông nghiệp.

**Câu 27. Trên bản đồ tỉ lệ 1 . 3 000 000 , khoảng cách giữa hai thành phố đo được là 3 cm điều đó có nghĩa là trên thực tế khoảng cách giữa hai thành phố đó là**

A. 9 km.     B. 90 km.     C . 900 km.     D. 9000 km.

**Câu 28. Để giải thích tình hình phân bố Mưa của một khu vực cần kết hợp sử dụng những bản đồ nào?**

A. Bản đồ khí hậu và bản đồ địa hình. B. Bản đồ địa hình và bản đồ địa chất.

C. Bản đồ thủy văn và bản đồ địa hình. D. Bản đồ địa chất và bản đồ thổ nhưỡng.

**Câu 29. Để sử dụng bản đồ hiệu quả trong học tập, chúng ta cần**

A. Đọc nội dung bản đồ.

B. Lựa chọn nội dung bản đồ.

C. Đọc chú giải, tỉ lệ bản đồ, xác định phương hướng trên bản đồ

D. Tất cả các lựa chọn trên.

**Câu 30. Bản đồ số mang lại thuận tiện và khai thác nhanh chóng hơn bản đồ truyền thống vì**

A. sử dụng hệ thông GPS.

B. sử dụng nhiều bản đồ khác nhau.

C. nhiều người sử dụng cùng lúc.

D. người sử dụng phải biết về công nghệ thông tin.

**\* Hãy điền những phương pháp phù hợp vào bảng theo mẫu sau để biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Nội dung cần biểu hiện | Phương pháp biểu hiện |
| 1 | Dòng biển nóng và dòng biển lạnh |  |
| 2 | Các đới khí hậu |  |
| 3 | Sự phân bố dân cư |  |
| 4 | Cơ cấu dân số |  |
| 5 | Sự phân bố các nhà máy điện |  |

**\* Hãy sử dụng máy tính xách tay, điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng có dịch vụ định vị GPS để tìm đường đi, khoảng cách và thời gian di chuyển từ trường về nhà em?**

**PHẦN 2. ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN**

**CHƯƠNG 1. TRÁI ĐẤT**

**BÀI 3. TRÁI ĐẤT. THUYẾT KIẾN TẠO MẢNG**

**Câu 1. Từ những đám mây bụi, nguyên nhân cơ bản nào để hình thành nên Hệ Mặt Trời?**

A. Lực hấp dẫn.

B. Lực Ác-si-mét.

C. Lực đàn hồi.

D. Lực ma sát.

**Câu 2. So với vỏ lục địa thì vỏ đại dương có**

A. độ dài lớn hơn, không có tầng granit.

B. độ dài nhỏ hơn, có tầng granit.

C. độ dài lớn hơn, có tầng granit.

D. độ dài nhỏ hơn, không có tầng granit.

**Câu 3. Vỏ Trái Đất được chia thành mấy loại?**

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 4. Khoáng vật chính có trong vỏ Trái đất là**

A. Si-li-cat. B. Can xi. C. Fe. D.Ni.

**Câu 5. Vỏ Trái đất được cấu tạo từ bao nhiêu loại đá?**

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 6. Trong 3 loại đá cấu tạo nên vỏ Trái Đất, 2 loại chiếm tới 95% là**

A. mac-ma và đá biến chất. B. mac-ma và đá trầm tích.

C. đá biến chất và đá trầm tích. D. đá biến chất và đá vôi.

**Câu 7. Ý nào sau đây không đúng khi nói về đặc điểm của đá mac-ma?**

A. Có các tỉnh thể thô hoặc mịn nằm xen kẽ nhau.

B. Đá được hình thành từ khối mac-ma nóng chảy ở dưới sâu.

C. Khi mac-ma trào lên mặt đất sẽ nguội và rắn đi.

D. Do sự lắng tụ và nén chặt của các vật liệu phá huỷ từ các loại đá khác nhau.

**Câu 8. Đá nào thuộc nhóm đá trầm tích?**

A. Đá vôi.

B. Đá granit.

C. Đá ba-dan.

D. Đá gơ-nai.

**Câu 9. Cơ chế làm cho các mảng kiến tạo có thể dịch chuyển được trên lớp manti là**

A. sự tự quay của trái đất theo hướng từ Tây sang Đông.

B. sự chuyển động của trái đất quanh mặt trời theo hướng ngược chiều kim đồng hồ.

C. sự tự quay của Trái Đất và sự chuyển động của trái đất quanh mặt trời.

D. sự hoạt động của các dòng đối lưu vật chất nóng chảy trong lòng trái đất.

**Câu 10. Dựa vào hình 3.3 - Các mảng kiến tạo lớn của thạch quyển ở SGK Địa Lí 10, có thể thấy động đất và núi lửa xảy ra nhiều nhất ở**

A. nơi tiếp xúc của mảng Thái Bình Dương với các mảng xung quanh.

B. nơi tiếp xúc của mảng Âu - Á với các mảng xung quanh.

C. nơi tiếp xúc của mảng Phi với các mảng xung quanh.

D. nơi tiếp xúc của mảng Ấn Độ - Australia với các mảng xung quanh.

**Câu 11. Dựa vào hình 3.3 - Các mảng kiến tạo lớn của thạch quyển ở SGK Địa lí 10, có thể thấy dãy núi trẻ Hi- ma-lay-a ở Châu Á hình thành là do**

A. Sự đụng độ giữa mảng Thái Bình Dương với mảng Âu – Á.

B. Sự đụng độ giữa mảng Ấn Độ - Australia với mảng Âu – Á.

C. Sự đụng độ giữ mảng Phi với mảng Âu – Á.

D. Sự đụng độ giữa mảng Bắc Mĩ với mảng Âu – Á.

**Câu 12. Dựa vào hình 3.3 - Các mảng kiến tạo lớn của thạch quyển ở SGK Địa lí 10, có thể thấy dãy núi trẻ An-đét ở Nam Mĩ được hình thành là do**

A. Mảng Thái Bình Dương hút chờm dưới mảng Nam Mĩ.

B. Mảng Bắc Mĩ hút chờm dưới mảng Nam Mĩ.

C. Mảng Nazca hút chờm dưới mảng Nam Mĩ.

D. Mảng Phi hút chờm dưới mảng Nam Mĩ.

**Câu 13. Những vùng bất ổn của trái đất thường nằm ở**

A. trên các lục địa.

B. giữa các đại dương.

C. các vùng gần cực.

D. vùng tiếp xúc các mảng kiến tạo.

**Câu 14. Khi hai mảng tách xa nhau sẽ xảy ra hiện tượng nào dưới đây?**

A. Tạo các dãy núi cao, núi lửa, siêu bão.

B. Động đất, núi lửa, lũ lụt.

C. Bão lũ, mắc ma phun trào.

D. Mắc ma trào lên, tạo ra các dãy núi ngầm.

**Câu 15. Sống núi ngầm dưới đáy Đại Tây Dương là kết quả của vận động**

A. tách dãn giữa mảng Bắc Mỹ và mảng Âu – Á.

B. dồn ép giữa mảng Bắc Mỹ và mảng Âu – Á.

C. tách dãn giữa mảng Ấn Độ và mảng Âu – Á.

D. Dồn ép giữa mảng Ấn Độ và mảng Âu – Á.

**\* Hãy cho biết Việt Nam thuộc mảng kiến tạo nào?**

**\* Đọc đoạn thông tin sau:**

*Ngày 26/6, ông Phan Đức Hiếu, Cục trưởng Đo đạc bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cho biết, đơn vị này đang hoàn tất thủ tục để công bố kết quả đo độ cao của đỉnh Fansipan thuộc dãy Hoàng Liên Sơn. Vị trí cao nhất của đỉnh Fansipan đạt 3.147,3 m, cao hơn 4,3 m so với kết quả do người Pháp đo đạc vào năm 1909.*

Nguồn. [https.//vnexpress.net/dinh-nui-fansipan-cao-them-4-3-met-3944038.html](https://vnexpress.net/dinh-nui-fansipan-cao-them-4-3-met-3944038.html)

Các em về nhà tìm đọc thêm thông tin, vận dụng kiến thức của bài hôm nay để giải thích về sự tăng lên về chiều cao của đỉnh Fansipan?

**BÀI 4. HỆ QUẢ ĐỊA LÍ CÁC CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH CỦA TRÁI ĐẤT**

**Câu 1. Giờ quốc tế (giờ GMT) được tính theo giờ của múi giờ số mấy?**

A. Múi giờ số 0.

B. Múi giờ số 12.

C. Múi giờ số 6.

D. Múi giờ số 18.

**Câu 2. Địa điểm nào sau đây không thay đổi vị trí khi Trái Đất tự quay quanh trục?**

A. Xích đạo.

B. Chí tuyến.

C. Vòng cực.

D. Hai cực.

**Câu 3. Đường chuyển ngày quốc tế được quy định là**

A. kinh tuyến 00 đi qua múi giờ số 0.

B. kinh tuyến 900 Đ đi qua giữa múi giờ số 6 (+6).

C. kinh tuyến 1800 đi qua giữa múi giờ số 12 (+-12).

D. kinh tuyến 900 T đi qua giữa múi giờ số 18 (-6).

**Câu 4. Nếu đi từ phải tây sang phải đông, khi đi qua kinh tuyến 180o người ta phải**

A. lùi lại 1 ngày lịch.

B. lùi lại 1 giờ.

C. tăng thêm 1 ngày lịch.

D. tăng thêm 1 giờ.

**Câu 5. Theo múi giờ quốc tế, người ta chia bề mặt Trái Đất làm 24 múi giờ, mỗi múi giờ trải rộng bao nhiêu độ kinh tuyến?**

A. 20.

B. 15.

C. 10.

D. 12.

**Câu 6. Những ngày nào sau đây trong năm có hiện tượng Mặt Trời lên thiên đỉnh ở Xích đạo?**

A. 21/3 và 23/9.

B. 23/9 và 22/6.

C. 22/6 và 22/12.

D. 22/12 và 21/3.

**Câu 7. Theo quy định, những địa điểm nào đuợc đón năm mới đầu tiên trên Trái Đất?**

A. Các địa điểm nằm trên kinh tuyến 0o

B. Các địa điểm nằm trên kinh tuyến 180o

C. Các địa điểm nằm trên kinh tuyến 90oĐ

D. Các địa điểm nằm trên kinh tuyến 90oT.

**Câu 8. Theo quy định, những người sống ở múi giờ nào chuyển sang một ngày mới đầu tiên trên Trái Đất?**

A. Múi giờ số 0.

B. Múi giờ số 6.

C. Múi giờ số 12.

D. Múi giờ số 19.

**Câu 9. Bề mặt trái đất được chia ra làm?**

A. 12 múi giờ, mỗi múi giờ rộng 150 kinh tuyến.

B. 24 múi giờ, mỗi múi giờ rộng 150 kinh tuyến.

C. 12 múi giờ, mỗi múi giờ rộng 300 kinh tuyến.

D. 24 múi giờ, mỗi múi giờ rộng 300 kinh tuyến.

**Câu 10. Trên bề mặt trái đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ là do nguyên nhân nào?**

A. Trái Đất tự quay quanh trục.

B. Trục Trái Đất nghiêng.

C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có dạng hình khối cầu và tự quay quanh trục.

**Câu 11. Ở cùng một thời điểm người đứng ở các kinh tuyến khác nhau sẽ nhìn thấy Mặt Trời ở các độ cao khác nhau nên có giờ khác nhau. Nguyên nhân là do**

A. Trái Đất nằm ở vị trí thứ 3 trong hệ Mặt Trời.

B. trục Trái Đất nghiêng.

C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có dạng hình khối cầu và tự quay quanh trục

**Câu 12. Khi giờ GMT đang là 24 giờ ngày 31 - 12 năm 2015 thì ở Việt Nam là**

A. 17 giờ ngày 31 -12 năm 2015.

B. 17 giờ ngày 1 - 1 năm 2016.

C. 7 giờ ngày 31 - 12 năm 2015.

D. 7 giờ ngày 1 - 1 năm 2016.

**Câu 13. Quốc gia có nhiều múi giờ đi qua lãnh thổ nhất là**

A. Trung Quốc

B. Hoa Kì

C. Nga

D. Canada

**Câu 14. Nếu múi giờ số 12 đang là 2 giờ ngày 15 – 2 thì cùng lúc đó Việt Nam (múi giờ số 7) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?**

A. 7 giờ ngày 15 - 2.

B. 7 giờ ngày 14 - 2.

C. 21 giờ ngày 15 – 2.

D. 21 giờ ngày 14 -2.

**Câu 15. Nơi nào sau đây không có sự chênh giữa ngày và đêm?**

A. Chí tuyến.

B. Xích đạo.

C. Hai cực.

D. Vòng cực.

**Câu 16. Khu vực có ngày, đêm kéo dài suốt 24 giờ xảy ra tại**

A. xích đạo đến cực.

B. vòng cực đến cực.

C. xích đạo.

D. chí tuyến.

**Câu 17. Khu vực có ngày, đêm kéo dài suốt 6 tháng xảy ra tại**

A. hai cực.

B. vòng cực đến cực.

C. xích đạo.

D. chí tuyến.

**Câu 18. Vào mùa xuân ở bán cầu Bắc, xảy ra hiện tượng ngày và đêm như thế nào?**

A. Ngày, đêm bằng nhau.

B. Ngày dài, đêm ngắn.

C. Ngày ngắn hơn đêm.

D. Ngày, đêm dài sáu tháng.

**Câu 19. Trong năm, khu vực nào sau đây nhận được lượng nhiệt từ Mặt Trời lớn nhất?**

A. Vòng cực.

B. Xích đạo.

C. Chí tuyến.

D. Cực.

**Câu 20. Vào ngày nào trong năm thì bán cầu Bắc có ngày dài nhất và đêm ngắn nhất?**

A. 21/3.

B. 23/9.

C. 22/6.

D. 22/12.

**Câu 21. Theo dương lịch, các ngày xuân phân, hạ chí, thu phân, đông chí ở bán cầu Bắc lần lượt là**

A. 22 - 12; 23 - 9; 22 - 6; 21 - 3.

B. 21 - 3; 22 - 6; 23 - 9; 22 - 12.

C. 22 - 6; 23 - 9; 22 - 12; 21 - 3.

D. 23 - 9; 22 - 12; 21 - 3; 22 - 6.

**Câu 22. Ở nơi mặt trời lên thiên đỉnh, vào đúng giữa trưa, tia sáng mặt trời sẽ tạo với bề mặt Trái Đất một góc là**

A. 90o

B. 66o33’’

C. 23o27’

D. 180o

**Câu 23. Vào ngày 22/12 tia chiếu sáng của Mặt trời vuông góc tại**

A. xích đạo.

B. chí tuyến Bắc.

C. chí tuyến Nam.

D. Chí tuyến Bắc và Chí tuyến Nam.

**Câu 24. Từ xích đạo đi về hai cực, chênh lệch giữa ngày và đêm**

A. càng giảm.

B. tùy theo mỗi nửa cầu.

C. càng tăng.

D. tùy theo mùa.

**Câu 25. Tại hai cực, hiện tượng ngày và đêm diễn ra như thế nào?**

A. Sáu tháng ngày, sáu tháng đêm.

B. Ngày địa cực, đêm địa cực.

C. Ngày, đêm bằng nhau.

D. Ngày dài, đêm ngắn.

**Câu 26. Nhận định nào sau đây không đúng về mùa?**

A. Một năm có bốn mùa.

B. Mọi nơi trên Trái Đất đều có mùa như nhau.

C. Có đặc điểm riêng về thời tiết, khí hậu.

D. Hai bán cầu có mùa trái ngược nhau.

**Câu 27. Nguyên nhân sinh ra các mùa trên Trái Đất là do**

A. Trái Đất tự chuyển động quanh trục.

B. Trái Đất tự chuyển động tịnh tuyến quanh Mặt Trời.

C. trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương khi tự quay quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục.

**Câu 28. Ở bán cầu Bắc, mùa nào trong năm có ngày dài hơn đêm, khi càng gần xích đạo ngày càng ngắn, đêm càng dài?**

A. Mùa xuân.

B. Mùa hạ.

C. Mùa thu.

D. Mùa đông.

**Câu 29. Nhận định nào sau đây đúng khi nói về mùa đông ở bán cầu Bắc?**

A. Ngày dài hơn đêm.

B. Mặt Trời đang ở nửa cầu Bắc.

C. Ngày ngắn hơn đêm.

D. Mặt trời đang ở xích đạo.

**Câu 30. Nhận định nào sau đây đúng, khi Trái Đất không tự quay quanh trục mà chỉ chuyển động quanh Mặt Trời?**

A. Ngày – đêm vẫn luân phiên, ngày dài 12 giờ, đêm đêm dài 12 giờ.

B. Trái Đất không có ngày – đêm.

C. Ngày – đêm luân phiên, ngày dài 6 tháng, đêm dài 6 tháng.

D. Sự sống trên Trái Đất vẫn tồn tại.

**Câu 31. Ở bán cầu Bắc vào mùa hạ thì ở bán cầu Nam là vào mùa nào sau đây?**

A. Mùa thu

B. Mùa xuân

C. Mùa hạ

D. Mùa đông

**Câu 32. Tại bán cầu Bắc, Việt Nam là mùa xuân (21/3 đến 22/6) thì tại Nam Phi (ở bán cầu Nam) đang là mùa nào sau đây?**

A. Mùa thu.

B. Mùa đông.

C. Mùa xuân.

D. Mùa hạ.

**Câu 33. Vùng nào sau đây trên Trái Đất đón Giáng sinh (25 tháng 12) toàn là đêm, mà không có ngày?**

A. Xích đạo.

B. Chí tuyến Bắc, Nam.

C. Cực Bắc.

D. Cực Nam.

**Câu 34. Cho câu ca dao sau:**

“Đêm tháng năm, chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười, chưa cười đã tối.”

Câu ca dao trên, phản ánh đúng hiện tượng tự nhiên ở khu vực

A. xích đạo.

B. nửa cầu Bắc (trừ vòng cực đến cực).

C. hai cực.

D. Nửa cầu Nam (trừ vòng cực đến cực).

**Câu 35. Tại sao trong khoảng thời gian từ 21 – 3 đến 23 – 9 ở bán cầu Bắc có ngày dài hơn đêm?**

A. Bán cầu Bắc là mùa xuân và mùa hạ.

B. Vận tốc chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời giảm đi.

C. Bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời.

D. Bán cầu Bắc chếch xa Mặt Trời.

**Câu 36. Câu tục ngữ sau: “Đêm tháng năm, chưa nằm đã sáng/Ngày tháng mười, chưa cười đã tối”. Câu tục ngữ trên thể hiện hệ quả nào của chuyển động quay quanh Mặt Trời của Trái Đất?**

A. Hiện tượng mặt trời lên thiên đỉnh.

B. Các mùa trong năm.

C. Ngày, đêm luân phiên nhau.

D. Ngày đêm dài ngắn khác nhau theo mùa.

**\* Theo giờ quốc tế, Việt Nam và Hoa Kì cách nhau bao nhiêu giờ?**

\* Em đã từng nghe khái niệm “GIỜ MÙA HÈ, GIỜ MÙA ĐÔNG”? Nếu có, hãy cho biết vì sao có hiện tượng này? (Nếu chưa biết, hãy tìm hiểu rồi trả lời nha 😊).

\* Giả sử Trái Đất không tự quay quanh trục, không quay quanh Mặt Trời, thì có hiện tượng ngày và đêm không? Giải thích?

\* Hãy cho biết thời gian bắt đầu và kết thúc các mùa ở bán cầu Nam theo dương lịch?

\* Vào ngày 22-12, ở nước ta độ dài ngày đêm sẽ như thế nào? Giải thích?

\* Sưu tầm các câu ca dao, tục ngữ về thời tiết, khí hậu của nước ta. (Ít nhất 5 kết quả).

**CHƯƠNG 2. THẠCH QUYỂN**

**BÀI 5. THẠCH QUYỂN. NỘI LỰC VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NỘI LỰC ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT TRÁI ĐẤT**

**Câu 1. Thạch quyển bao gồm**

A. Bộ phận vỏ lục địa và vỏ đại dương.

B. Tầng badan, tầng trầm tích, tầng granit.

C. Phần trên của lớp manti và lớp vỏ trái đất.

D. Lớp vỏ trái đất.

**Câu 2. Cho các thông tin sau:**

1. Thạch quyển là phần trên cùng của Trái Đất

2. Thạch quyển bao gồm vỏ Trái Đất và phần trên của lớp man-ti.

3. Thành phần cấu tạo của thạch quyển chủ yếu là các đá ở thể rắn

4. Giới hạn dưới của thạch quyển ở độ sâu khoảng 100 km.

5. Độ dày thạch quyển không đồng nhất, mỏng hơn ở vỏ đại dương và dày hơn ở vỏ lục địa.

Khi nói về đặc điểm của thạch quyển, các thông tin trên có mấy ý đúng?

A. 5. B. 4. C. 3. D. 2.

**Câu 3. So với vỏ lục địa thì vỏ đại dương có**

A. độ dài lớn hơn, không có tầng granit. B. độ dài nhỏ hơn, có tầng granit.

C. độ dài lớn hơn, có tầng granit. D. độ dài nhỏ hơn, không có tầng granit.

**Câu 4. Nội lực là**

A. lực phát sinh từ vũ trụ.

B. lực phát sinh từ lớp vỏ Trái Đất.

C. lực phát sinh từ bên trong Trái Đất.

D. lực phát sinh từ bên ngoài trên bề mặt Trái Đất.

**Câu 5. Nguồn năng lượng sinh ra nội lực chủ yếu là**

A. nguồn năng lượng từ đại dương.

B. nguồn năng lượng trong lòng Trái Đất.

C. nguồn năng lượng của bức xạ Mặt Trời.

D. nguồn năng lượng từ các vụ thử hạt nhân.

**Câu 6. Quá trình nào sau đây thuộc tác động nội lực?**

A. Nâng lên, hạ xuống, uốn nếp, đứt gãy.

B. Nâng lên, hạ xuống, bóc mòn, vận chuyển.

C. Uốn nếp, đứt gãy, bồi tụ, vận chuyển.

D. Uốn nếp, đứt gãy, xâm thực, bóc mòn.

**Câu 7. Kết quả của hiện tượng uốn nếp là**

A. tạo ra núi lửa, động đất.

B. tạo ra các hẻm vực, thung lũng.

C. làm xuất hiện các miền núi uốn nếp.

D. sinh ra hiện tượng biển tiến, biển thoái.

**Câu 8. Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của nội lực?**

A. Do năng lượng bức xạ Mặt Trời gây ra.

B. Do năng lượng trong lòng Trái Đất gây ra.

C. Tác động đến địa hình thông qua vận động kiến tạo.

D. Là lực được phát sinh ở bên trong lòng Trái Đất.

**Câu 9. Thung lũng sông Hồng ở nước ta được hình thành do kết quả của hiện tượng**

A. đứt gãy.

B. biển tiến.

C. uốn nếp.

D. biển thoái.

**Câu 10. Kết quả phần lớn lãnh thổ nước Hà Lan hiện nay nằm dưới mực nước biển là do**

A. Hiện tượng uốn nếp.

B. Hiện tượng đứt gãy.

C. Hoạt động động đất, núi lửa.

D. Vận động hạ xuống của vỏ Trái Đất.

**Câu 11. Biển Đỏ là kết quả của**

A. vận động theo phương thẳng đứng.

B. hiện tượng uốn nếp.

C. hiện tượng đứt gãy.

D. vận động nâng lên của vỏ Trái Đất.

**Câu 12. Các hoạt động như động đất, núi lửa lại phân bố thành các vành đai là do**

A. chúng xuất hiện ở nơi tiếp xúc giữa các mảng.

B. chúng xuất hiện ở nơi tiếp xúc lục địa và đại dương.

C. chúng xuất hiện ranh giới các đại dương.

D. sự phân bố xen kẻ của lục địa và đại dương.

**Câu 13: Dãy núi Con Voi ở tả ngạn sông Hồng được hình thành do kết quả của hiện tượng**

A. Núi lửa. B. Uốn xếp.

C. Động đất, núi lửa. D. Di chuyển của các địa mảng.

**Câu 14: Phần lớn lãnh thổ nước Hà Lan nằm dưới mực nước biển , đó là hậu quả của**

A. Hiện tượng uốn xếp. B. Hiện tượng đứt gãy.

C. Động đất , núi lửa. D. Vận động nâng lên , hạ xuống.

**\* Hãy nêu ví dụ về địa hình được tạo thành chủ yếu do nội lực mà em biết?**

\* Xác định các quốc gia nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương (sử dụng Google Earth).

\* Tìm hiểu các kĩ năng nhận biết và ứng phó với động đất, núi lửa.

**BÀI 6. NGOẠI LỰC VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NGOẠI LỰC ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT TRÁI ĐẤT**

**Câu 1. Ngoại lực sinh ra do**

A. năng lượng của bức xạ Mặt Trời.

B. sự vận chuyển của vật chất.

C. tác động của gió.

D. tác động của nước.

**Câu 2. Ngoại lực là**

A. lực phát sinh từ lớp vỏ Trái Đất.

B. lực phát sinh từ bên trong Trái Đất.

C. lực phát sinh từ các thiên thể trong Hệ Mặt Trời.

D. lực phát sinh từ bên ngoài, trên bề mặt Trái Đất.

**Câu 3. Nguồn năng lượng sinh ra ngoại lực chủ yếu là**

A. nguồn năng lượng từ đại dương

B. nguồn năng lượng từ các vụ thử hạt nhân.

C. nguồn năng lượng từ bức xạ mặt trời.

D. nguồn năng lượng từ lòng đất.

**Câu 4. Phong hóa lí học làm cho đá bị thay đổi về**

A. kích thước và màu sắc.

B. thành phần khoáng vật.

C. hình dạng và kích thước.

D. tính chất hóa học.

**Câu 5. Quá trình phong hoá là**

A. quá trình phá huỷ, làm biến đổi các loại đá và khoáng vật.

B. quá trình làm các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi dời khỏi vị trí ban đầu.

C. quá trình di chuyển các sản phẩm đã bị phá huỷ, biển đổi từ nơi này đến nơi khác.

D. quá trình tích tụ các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi.

**Câu 6. Cường độ phong hóa xảy ra mạnh nhất ở**

A. bề mặt Trái Đất.

B. trong lòng đất.

C. trong không khí.

D. dưới đáy địa dương.

**Câu 7. Quá trình phong hoá lí học xảy ra mạnh nhất ở**

A. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ấm, ẩm.

B. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.

C. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc; bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.

D. miền khí hậu xích đạo nóng, ẩm quanh năm.

**Câu 8. Quá trình phong hoá hóa học xảy ra mạnh nhất ở**

A. miền khí hậu lạnh, ẩm.

B. miền khí hậu lạnh, khô.

C. miền khí hậu khô nóng.

D. miền khí hậu nóng, ẩm.

**Câu 9. Những tác nhân chủ yếu của phong hoá hoá học là**

A. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của các chất muối.

B. vi khuẩn, nấm, rễ cây,...

C. nước và các hợp chất hoà tan trong nước, khí cacbonic, ôxi, axit hữu cơ,...

D. sự va đập của gió, sóng, nước chảy, tác động của con người,…

**Câu 10. Những tác nhân chủ yếu của phong hoá lí học là**

A. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của các chất muối.

B. vi khuẩn, nấm, rễ cây,...

C. nước và các hợp chất hoà tan trong nước.

D. khí cacbonic, ôxi, axit hữu cơ,…

**Câu 11. Phong hóa sinh học là sự phá hủy đá và các khoáng vật dưới tác động chủ yếu của**

A. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của muối.

B. vi khuẩn, nấm, rễ cây.

C. nước và các hợp chất hòa tan trong nước, khí cacbonic.

D. hoạt động sản xuất của con người.

**Câu 12. Các sản phẩm của quá trình phong hóa một phần bị nước hoặc gió cuốn đi, phần còn lại phủ trên bề mặt đá gốc tạo thành**

A. lớp vỏ phong hóa.

B. khoáng vật.

C. địa lũy.

D. miền núi uốn nếp.

**Câu 13. Quá trình bóc mòn là**

A. quá trình phá huỷ, làm biển đổi các loại đá và khoáng vật.

B. quá trình tích tụ các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi.

C. quá trình làm các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi dời khỏi vị trí ban đầu.

D. quá trình di chuyển các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi từ nơi này đến nơi khác.

**Câu 14. Quá trình làm các sản phẩm phong hóa rời khỏi vị trí ban đầu của nó được gọi là**

A. quá trình phá hủy.

B. quá trình tích tụ.

C. quá trình bóc mòn.

D. quá trình vận chuyển.

**Câu 15. Quá trình bồi tụ là quá trình**

A. tích tụ các sản phẩm bị phá hủy.

B. phá hủy và làm biến đổi các loại đá và khoáng vật.

C. làm các sản phẩm phong hóa dời khỏi vị trí ban đầu.

D. xâm thực, thổi mòn,… tạo thành các địa hình khác nhau.

**Câu 16. Sự tích tụ các vật liệu phá huỷ còn được gọi là**

A. bồi tụ.

B. nén ép.

C. vận chuyển.

D. bóc mòn.

**Câu 17. Tại sao ở miền khí hậu lạnh, phong hóa lí học xảy ra mạnh?**

A. Nước trong các vết nứt của đá khi đóng băng sẽ tăng thể tích làm vỡ khối đá.

B. Nước đóng băng sẽ nặng hơn đè lên các khối đá làm vỡ khối đá.

C. Khối đá bị lạnh sẽ giòn hơn và dễ vỡ hơn.

D. Khí hậu lạnh giúp cho nước dễ xâm nhập vào đá và phá hủy đá.

**Câu 18. Tác động của ngoại lực, một chu trình hoàn chỉnh nhìn chung diễn ra tuần tự theo các quá trình như sau:**

A. phong hoá - vận chuyển - bóc mòn - bồi tụ.

B. phong hoá - bồi tụ - bóc mòn - vận chuyển.

C. phong hoá - bóc mòn - vận chuyển - bồi tụ.

D. phong hoá - bóc mòn- bồi tụ - vận chuyển.

**Câu 19. Địa hình cacxtơ là kết quả của quá trình**

A. phong hóa.

B. vận chuyển.

C. bồi tụ.

D. bóc mòn.

**Câu 20. Ở vùng khô, nóng (hoang mạc và bán hoang mạc), phong hóa lí học xảy ra mạnh chủ yếu do**

A. gió thổi mạnh.

B. nhiều bão cát.

C. nắng gay gắt, khí hậu khô hạn.

D. sự chênh lệch giữa nhiệt độ ban ngày và đêm lớn.

**Câu 21. Quá trình bóc mòn do băng hà tác động tạo nên dạng địa hình**

A. phi – o.

B. hàm ếch.

C. hang động cacxtơ.

D. nấm đá.

**Câu 22. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân chủ yếu xảy ra phong hóa lí học?**

A. Tác động của sinh vật như vi khuẩn, nấm.

B. Sự thay đổi đột ngột của nhiệt độ.

C. Sự đóng băng của nước.

D. Tác động con người.

**Câu 23. Nội lực và ngoại lực là hai lực**

A. cùng chiều nhau, có vai trò như nhau trong việc tạo ra các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.

B. ngược chiều nhau, ít có vai trò trong việc hình thành các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.

C. cùng chiều nhau, làm cho địa hình Trái Đất ngày càng cao hơn.

D. đối nghịch nhau, có tác động đồng thời và tạo ra các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.

**Câu 24. Tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất không có hiện tượng nào sau đây?**

A. bóc mòn.

B. bồi tụ.

C. uốn nếp.

D. xâm thực.

**Câu 25. Nội lực và ngoại lực có điểm giống nhau là**

A. cùng được sinh ra do năng lượng của Trái Đất.

B. cùng có tác động thay đổi diện mạo của Trái Đất.

C. đều cần có sự tác động của con người.

D. điều kiện được hình thành từ năng lượng Mặt Trời.

**Câu 26. Hiện tượng mài mòn do sóng biển không tạo nên các dạng địa hình nào dưới đây?**

A. Hàm ếch sóng vỗ.

B. Vách biển.

C. Bậc thềm sóng vỗ.

D. Các cột đá, nấm đá.

**Câu 27. Các thạch nhũ trong các hang động đá vôi là kết quả chủ yếu của**

A. phong hóa vật lý

B. phong hóa sinh vật

C. phong hóa hóa học

D. sự kết hợp của cả 3 loại phong hóa.

**Câu 28. Địa hình khoét mòn ở các hoang mạc là do**

A. băng hà.

B. nước chảy trên mặt.

C. gió.

D. Sóng biển.

**Câu 29. Địa hình do nước chảy trên bề mặt tạo thành các rãnh nông, các khe rãnh xói mòn, các thung lũng sông, suối,... được gọi là**

A. địa hình thổi mòn.

B. địa hình khoét mòn.

C. địa hình mài mòn.

D. địa hình xâm thực.

**Câu 30. Địa hình phù sa sông là do tác động của quá trình**

A. uốn nếp

B. bồi tụ

C. phong hóa

D. bóc mòn

**Câu 31. Ở nước ta, địa hình caxtơ rất phát triển ở vùng nào sau đây?**

A. Núi đá vôi.

B. Núi đá badan.

C. Núi đá granit.

D. Núi đá thạch anh.

**Câu 32. Trong các sa mạc, đất đá bị biến đổi do tác động chủ yếu của**

A. Phong hóa sinh học

B. Phong hóa hóa học

C. Sự kết hợp của cả 3 loại phong hóa

D. Phong hóa vật lý

**Câu 33. Đồng bằng châu thổ sông Hồng là kết quả của hiện tượng**

A. biển tiến.

B. bồi tụ do nước chảy.

C. biển thoái.

D. bồi tụ do sóng biển.

**Câu 34. Những cánh đồng giữa núi của nước ta ở Điện Biên, Sơn La, Hoà Bình được hình thành do quá trình**

A. xâm thực bởi băng hà.

B. xâm thực bởi nước chảy trên mặt.

C. sự vận động nâng lên của địa hình hai bên.

D. thổi mòn do gió.

**Câu 35. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long của nước ta được hình thành do dạng bồi tụ nào?**

A. Nước chảy.

B. Gió

C. Sóng biển.

D. Con người.

**Câu 36. Hang động Phong Nha – Khẻ Bàng chủ yếu do loại phong hóa nào hình thành?**

A. Lý học.

B. Hóa học.

C. Sinh học.

D. Sinh học – lý học.

**Câu 37. Hoang mạc Xahara chủ yếu do loại phong hóa nào hình thành?**

A. Lý học.

B. Hóa học.

C. Sinh học.

D. Sinh học – hóa học.

**Câu 38. Ở Việt Nam quá trình bóc mòn tác động đến dạng địa hình nào nhiều nhất?**

A. Miền núi.

B. Đồng bằng.

C. Cao nguyên.

D. Trung du.

**Câu 39. Dạng địa hình nào sau đây không phải do quá trình băng hà tạo thành?**

A. Cao nguyên băng hà.

B. Vách biển.

C. Đá trán cừu.

D. Phi-o

**Câu 40. Các hang động đẹp ở nước ta như Phong Nha – Kẻ Bàng (Quảng Bình), động Nhị Khê, động Tam Thanh (Lạng Sơn), Tam Cốc – Bích Động (Ninh Bình) được tạo thành do kết quả của quá trình**

A. phong hóa hóa học.

B. phong hóa lí học.

C. thổi mòn do gió.

D. xâm thực do dòng chảy nước.

**Câu 41. Nhận định nào dưới đây là chưa chính xác?**

A. Xu hướng tác động của ngoại lực là làm cho các dạng địa hình bị biến đổi theo chiều hướng tăng độ cao.

B. Ngoại lực có tác dụng phá vỡ, san bằng địa hình do nội lực tạo nên.

C. Ngoại lực cùng với nội lực thường xuyên tác động đến địa hình bề Mặt Trái Đất nhưng mức độ biểu hiện của mỗi loại khác nhau ở những nơi khác nhau.

D. Ngoại lực cũng có tác dụng tạo ra những dạng địa hình mới.

**Câu 42. Dạng địa hình nào sau đây không phải là kết quả của quá trình bồi tụ?**

A. Cồn cát.

B. Đồng bằng châu thổ sông.

C. Bãi cát ven biển (bãi biển).

D. Hang động.

\* Trong 4 quá trình phong hóa, bóc mòn, vận chuyển và bồi tụ các qúa trình nào trực tiếp làm thay đổi địa hình bề mặt Trái Đất?

\* Địa phương em sinh sống hiện đang có các quá trình ngoại lực nào diễn ra rõ nét nhất?

\* Tại sao quá trình bóc mòn và bồi tụ do dòng nước ở nước ta phát triển mạnh? Các quá trình này tác động đến địa hình nước ta như thế nào?